

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1701/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chương trình hành động số 45-CTr/TU);

Căn cứ Kế hoạch số 2060/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ triển khai Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Phan Thiết;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2810/TTr-SXD ngày 26/9/2024, báo cáo giải trình tại Công văn số 3129/SXD-QHKT ngày 22/10/2024;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 như sau:

**1. Tên chương trình:** Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

**2. Phạm vi lập chương trình:** Trên phạm vi toàn tỉnh, bao gồm 10 đơn vị hành chính trực thuộc: Thành phố Phan Thiết, thị xã La Gi và 08 huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Tánh Linh, Đức Linh, Hàm Tân, Phú Quý.

### **3. Nội dung và hồ sơ Chương trình**

3.1. Nội dung: Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3a Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị, được bổ sung tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số

35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Điều 3 Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị.

3.2. Hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng.

#### **4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Lập, trình phê duyệt Kế hoạch tổ chức lập Chương trình.
- Bước 2: Phê duyệt Kế hoạch tổ chức lập Chương trình.
- Bước 3: Tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn, tổ chức lập Chương trình.
- Bước 4: Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt Chương trình.

**5. Thời gian thực hiện:** Năm 2024 - 2025.

#### **6. Dự toán chi phí:**

- Khái toán kinh phí: Khoảng 1.683.721.000 đồng.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (kinh phí chi thường xuyên).

#### **7. Tổ chức thực hiện:**

- Cơ quan tổ chức lập Chương trình: Sở Xây dựng.
- Cơ quan chủ trì thẩm định Chương trình: Sở Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp:

+ Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán của Sở Xây dựng tại thời điểm lập dự toán hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán để thực hiện phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản liên quan.

+ Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình tổ chức lập Chương trình./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh (đ/c Hải);
- Các Sở: XD, KHĐT, TC, NV
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, ĐTQH. Tr.

